

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC**

Số: 133/BC- UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tuy Phước, ngày 15 tháng 10 năm 2013

**BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm
và nhiệm vụ quý IV năm 2013**

**Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2013**

A. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Trong 9 tháng đầu năm 2013, kinh tế cả nước và trong tỉnh tiếp tục khó khăn, thách thức, diễn biến khó lường; hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn do thiếu vốn, thiếu nguyên liệu, hàng hoá tiêu thụ chưa cao, tăng trưởng chậm, tỷ lệ nợ xấu gia tăng; tình hình hạn, sâu bệnh, dịch bệnh xảy ra cục bộ tại một số địa phương đã ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống nhân dân trong huyện. Trước tình hình đó, thực hiện sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, căn cứ vào các nghị quyết của Huyện ủy và HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2013, UBND huyện đã tập trung triển khai nhiều giải pháp chỉ đạo các ngành, các địa phương, đơn vị và doanh nghiệp nỗ lực khắc phục khó khăn, phát huy những thuận lợi triển khai thực hiện các nhiệm vụ đề ra. Qua 9 tháng triển khai thực hiện đạt được những kết quả chủ yếu như sau:

I. LĨNH VỰC KINH TẾ

1. Phát triển kinh tế nông nghiệp và nông thôn

Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản (*giá so sánh 1994*) ước đạt 520.319,3 triệu đồng, đạt 88,91% KH năm, tăng 5,3% so cùng kỳ; *trong đó*: Giá trị sản xuất nông nghiệp 422.977,6 triệu đồng, đạt 89,68% KH năm, tăng 5,4% so cùng kỳ; lâm nghiệp 18.387,5 triệu đồng, đạt 62,02% KH năm, tăng 7,8% so cùng kỳ; thủy sản 79.026,2 triệu đồng, đạt 94,08% KH năm, tăng 4,1% so cùng kỳ. *Cụ thể như sau*:

Về nông nghiệp: Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm là 18.590 ha, đạt 99,42% KH năm, giảm 1,69% so cùng kỳ; *trong đó*: Diện tích cây lương thực có hạt 15.298,4 ha, đạt 99,86% KH năm, giảm 414,1 ha so cùng kỳ, ước sản lượng đạt 98.546,8 tấn, đạt 98,66% KH năm và giảm 1.200,7 tấn so cùng kỳ. Riêng diện tích cây lúa 14.883,3 ha (*ĐX 7.507 ha, HT 7.164,3 ha, Vụ mùa 212 ha*), giảm 344,7 ha so cùng kỳ; năng suất lúa vụ Đông xuân đạt 67,5 tạ/ha, tăng 0,4 tạ/ha so cùng kỳ; vụ Hè Thu đạt 64 tạ/ha, tăng 0,5 tạ/ha so cùng kỳ; sản lượng lúa vụ Đông xuân và Hè

thu đạt 96.566,6 tấn, đạt 99,62% KH năm, giảm 0,81% so cùng kỳ (giảm 792,5 tấn). Diện tích nhân giống xác nhận tập trung 664,3ha/300ha, đạt 221,43% KH năm; tỷ lệ diện tích sử dụng giống xác nhận đạt trên 95% diện tích; duy trì diện tích sản xuất 2 vụ lúa/năm (6.628 ha); trong điều kiện thời tiết nắng nóng, hạn hán xảy ra, đã chuyển đổi cây trồng cạn ở một số diện tích thiếu nước 15,37/35 ha, đạt 43,91% kế hoạch. Diện tích cây trồng cạn 3.706,7 ha, đạt 97,82% KH năm, tăng 25,6 ha so cùng kỳ; *trong đó*: diện tích cây ngô là 415,1 ha, sản lượng 1.983,2 tấn.

Đã chú trọng chỉ đạo các vấn đề trọng tâm đảm bảo cho sản xuất như: Thực hiện tốt lịch thời vụ, cơ cấu giống; hướng dẫn, tập huấn kỹ thuật cho nông dân về các biện pháp chăm sóc lúa và các loại cây trồng; triển khai có hiệu quả các mô hình khuyến nông như: mô hình cánh đồng mẫu lớn, vụ Đông Xuân quy mô 552,62 ha/3.095 hộ, diện tích sạ hàng đạt 83,36%, năng suất bình quân đạt 76,8 tạ/ha, tăng 9,3 tạ/ha so với năng suất bình quân chung; vụ Hè Thu quy mô 525ha/2.680 hộ, năng suất bình quân đạt 72,45 tạ/ha, tăng 7,75 tạ/ha so năng suất bình quân chung,... Tình hình sâu bệnh và chuột hại lúa đã hướng dẫn nông dân tích cực phòng trừ đạt hiệu quả. Thực hiện việc phân bổ kinh phí khuyến khích trồng lúa của Chính phủ cho các xã, thị trấn với tổng số tiền 7.381,306 triệu đồng.

Về chăn nuôi - thú y: Công tác phòng, chống dịch bệnh động vật được tăng cường, hạn chế được dịch bệnh phát sinh. Tỷ lệ tiêm phòng đạt và vượt chỉ tiêu tinh giao, *trong đó*: tỷ lệ tiêm phòng vaccine LMLM cho đàn trâu, bò đạt 93%; LMLM heo đạt 90%, dịch tả cho heo đạt 93%, phòng PRRS cho heo đạt 94%, tiêm phòng cúm gia cầm (vịt) mũi 1 đạt 90%, mũi 2 đạt 100%. Tại thời điểm 01/10/2013, tỷ lệ đàn bò giảm 0,34% (tỷ lệ bò lai đạt 70%), đàn lợn giảm 6,3%, đàn gia cầm tăng 4,87% so cùng kỳ. Đã xây dựng 75/120 công trình khí sinh học.

Về thủy sản - diêm nghiệp: Diện tích nuôi trồng thủy sản đã thả giống 996,8 ha, đạt 99,47% KH năm, tăng 0,32% so cùng kỳ; *trong đó*, diện tích nuôi tôm nước lợ 969,1 ha/972,1ha, đạt 99,69% KH năm và tương đương cùng kỳ; năng suất tôm ước đạt bình quân 957,6 kg/ha, đạt 93,09% KH năm, tăng 1,2% so cùng kỳ. Sản lượng nuôi trồng thủy sản đã thu hoạch 1.366,5 tấn, đạt 87,60% KH năm, tăng 3,83% so cùng kỳ. Sản lượng đánh bắt thủy sản 3.190,7 tấn, đạt 90,39% KH năm, tăng 11,11% so cùng kỳ. Diện tích đưa vào sản xuất muối 13,3/27ha; *trong đó*: diện tích áp dụng mô hình trái bạt 5,3ha; sản lượng muối năm 2013 đạt 412 tấn, giảm 13 tấn so cùng kỳ. Công tác phòng, chống xung điện xiếc máy trên đầm Thị Nại được tăng cường.

Về lâm nghiệp, công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng chống cháy rừng được tăng cường; hoàn thành quy hoạch và trình cấp thẩm quyền phê duyệt bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2012-2020 cho các xã. Đăng ký và chuẩn bị các điều kiện để triển khai kế hoạch trồng rừng WB₃ năm 2013, diện tích 25ha/30 hộ; kiểm tra, cấp giấy chứng nhận QSD đất rừng theo dự án WB₃ năm 2012, diện tích 50,4ha/14 hộ.

Về *xây dựng nông thôn mới*, đang được tích cực đẩy nhanh tiến độ thực hiện; đã tổ chức sơ kết 2,5 năm thực hiện Kế hoạch của Huyện ủy về xây dựng nông thôn mới; hoàn thành việc phê duyệt Đồ án, Đề án quy hoạch xây dựng nông thôn mới cho 11/11 xã. Qua đánh giá đến nay nhóm 2 - các xã đạt chuẩn từ 14 đến 18 tiêu chí có 04 xã: Phước Hưng, Phước Nghĩa, Phước An, Phước Lộc; nhóm 3 - các xã đạt chuẩn từ 9 đến 13 tiêu chí có 5 xã: Phước Quang, Phước Hòa, Phước Hiệp, Phước Sơn, Phước Thành; nhóm 4 - các xã đạt chuẩn từ 5 đến 8 tiêu chí có 02 xã: Phước Thuận, Phước Thắng.

Về *quản lý các HTX NN*, tổng số nợ phải thu của các HTX NN 14,1 tỷ đồng; trong đó, nợ mới phát sinh 2,9 tỷ đồng, thu đạt trên 78,5%, thu nợ cũ từ năm 2012 trở về trước đạt 25,8%. Theo phân loại hiện nay có 08/16 HTX NN đạt loại khá, 08/16 HTX NN đạt loại trung bình.

Về *thủy lợi và phòng chống thiên tai*, tập trung chỉ đạo các HTX NN tổ chức nạo vét, tu bổ kênh mương nội đồng, điều tiết nước hợp lý, phục vụ kịp thời cho sản xuất; thực hiện phân bổ kinh phí cấp bù thủy lợi phí đợt 1 và 2 năm 2013, với số tiền 4.030 triệu đồng, phân bổ kinh phí chống hạn năm 2013 với số tiền 880 triệu đồng. Triển khai phương án phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn năm 2013. Thẩm định và hỗ trợ kinh phí theo định mức mới, với số tiền 620 triệu đồng / 31 hộ đã xây dựng nhà ở tại khu tái định cư Quảng Vân, Phước Thuận.

2. Phát triển kinh tế công nghiệp, thương mại, dịch vụ

Giá trị sản xuất công nghiệp và xây dựng (*giá so sánh 1994*) ước đạt 860.038 triệu đồng, đạt 69,86% KH năm, tăng 13,3% so cùng kỳ. Riêng giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 323.758 triệu đồng, đạt 64,24% KH, tăng 11,59% so cùng kỳ, *trong đó*: thành phần kinh tế hỗn hợp 177.214 triệu đồng, tăng 8,15%; doanh nghiệp tư nhân 4.576 triệu đồng, tăng 8,18%; hộ cá thể 141.968 triệu đồng, tăng 16,33% so cùng kỳ.

Giá trị sản xuất thương mại và dịch vụ (*giá so sánh 1994*) ước đạt 687.221 triệu đồng, đạt 92,6% KH, tăng 10,86% so cùng kỳ. Hoạt động dịch vụ vận tải hàng hóa và hành khách của HTX vận tải cơ giới 1/5 và 19/5 doanh thu ước đạt 12.763 triệu đồng (giảm 25.399 triệu đồng so cùng kỳ). Công tác xuất khẩu gặp nhiều khó khăn do chịu tác động trực tiếp của những diễn biến bất lợi thị trường thế giới. Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 6,292 triệu USD, giảm 0,13% so cùng kỳ; kim ngạch nhập khẩu ước đạt 2,828 triệu USD, tăng 123,73% so cùng kỳ. Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại được tăng cường; tổng số vụ kiểm tra 166 vụ, phát hiện 143 vụ vi phạm, xử lý thu nộp vào ngân sách 648 triệu đồng. Kiểm tra cấp 176 giấy phép đăng ký kinh doanh, trong đó cấp đổi 30 giấy.

Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng và kêu gọi các doanh nghiệp vào đầu tư sản xuất tại Cụm công nghiệp Phước An giai đoạn 2 (diện tích 23,2 ha), đến nay đã kêu gọi được 03 dự án đầu tư, với diện tích 10,15 ha. Giá trị sản xuất công nghiệp tại Cụm công nghiệp Phước An giai đoạn 1 chiếm tỷ trọng

13,62% trên tổng giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn huyện. Đã hoàn thành việc bàn giao lưới điện hạ áp nông thôn cho ngành điện quản lý theo đúng tiến độ; phối hợp triển khai thực hiện hoàn thành dự án năng lượng nông thôn REII giai đoạn 2 và dự án nâng cao hiệu quả năng lượng khu vực nông thôn (vay vốn KFW) giai đoạn 1. Tiếp tục hỗ trợ và duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh 04 làng nghề truyền thống; tổ chức trao giấy chứng nhận bình chọn 14/16 sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu huyện Tuy Phước và phối hợp tổ chức phiên chợ hàng Việt về nông thôn tại chợ Gò, thị trấn Tuy Phước. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình khuyến công năm 2013.

3. Phát triển kết cấu hạ tầng, tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật

Tập trung chỉ đạo rà soát, giải quyết các vấn đề tồn tại, vướng mắc, khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng nhằm đẩy nhanh tiến độ thi công, nhất là các dự án, công trình trọng điểm có giá trị đầu tư lớn: Di dời dân vùng ngập lũ triều cường Huỳnh Giản, Sân vận động huyện, Cơ sở hạ tầng chợ Diêu Trì,... Tăng cường chỉ đạo hoàn chỉnh các thủ tục hồ sơ để triển khai thi công các công trình xây dựng mới, đến nay đã phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật 30/32 công trình, với tổng mức đầu tư 98.118 triệu đồng và đã tổ chức khởi công được 30/32 công trình. Nhìn chung, công tác quản lý đầu tư xây dựng được tăng cường, sự phối hợp giữa các cơ quan đơn vị liên quan trong việc thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng ngày càng chặt chẽ và giải quyết kịp thời những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện dự án. Tiến độ thanh toán vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do huyện quản lý ước thực hiện 46.602 triệu đồng, đạt 42,8% so kế hoạch vốn bố trí. Phối hợp với các ngành của tỉnh triển khai công tác giải phóng mặt bằng và xác định quy đất tái định cư dự án nâng cấp Quốc lộ 1A, xây dựng Quốc lộ 19 mới.

Tăng cường kiểm tra, phê duyệt danh mục và kế hoạch vốn đầu tư xây dựng đối với các nguồn vốn do các xã, thị trấn quản lý và các đồ án quy hoạch trên địa bàn. Thực hiện xây dựng bêtông hóa đường giao thông nông thôn 11,606/21,561km, đạt 53,83% kế hoạch; xây dựng kiên cố hóa kênh mương 2,62/5,39km, đạt 48,6% kế hoạch. Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông và trật tự đô thị được quan tâm chỉ đạo, phối hợp sửa chữa, đưa vào sử dụng 02 chốt đèn tín hiệu giao thông tại ngã ba cầu Ông Đô và ngã tư cầu Gành, kiểm tra cấp giấy phép xây dựng cho 92 trường hợp,... Tổ chức lắp đặt 8.415,5 mét đường ống nhánh, cung cấp nước sạch cho 824 hộ dân, nâng tổng số hộ sử dụng nước sạch đến nay 10.434 hộ, tổng khối lượng nước sạch cung cấp phục vụ nhân dân của 03 nhà máy 961.774 m³.

4. Tài chính, ngân sách, tín dụng

Tổng thu ngân sách địa phương ước thực hiện 106.924 triệu đồng, đạt 97,26% so KH tỉnh, đạt 76,18% KH huyện, giảm 15,58% so cùng kỳ; trong đó, thu theo kế hoạch 99.273 triệu đồng, đạt 90,93% KH tỉnh, đạt 71,33% KH huyện, giảm 21,08% so cùng kỳ. Tổng chi ngân sách huyện ước thực hiện 254.154 triệu đồng, đạt 84,7% KH tỉnh, đạt 75,85% KH huyện, tăng 5,2% so cùng kỳ. Đã thực hiện tiết

kiệm chi thường xuyên 20% trong 05 tháng đầu năm, với số tiền 4.463 triệu đồng và tiết kiệm thêm 10% trong 7 tháng còn lại, với số tiền 1.208 triệu đồng.

Hoạt động tín dụng của các Quỹ tín dụng nhân dân, Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT huyện có sự tăng trưởng so với cùng kỳ. Tổng vốn hoạt động của 07 Quỹ tín dụng nhân dân: 133.807 triệu đồng, tăng 14,43% so cùng kỳ; tổng dư nợ 111.053 triệu đồng, tăng 23,3% so cùng kỳ; nợ quá hạn 1.296 triệu đồng, chiếm 1,16% tổng dư nợ. Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT huyện đã huy động nguồn vốn 325 tỷ đồng, tăng 22% so cùng kỳ; tổng dư nợ 335 tỷ đồng, tăng 28% so cùng kỳ, trong đó dư nợ cho vay nông nghiệp nông thôn 268 tỷ đồng; tổng số nợ xấu 12 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 3,6%, giảm 2,6% so đầu năm 2013.

5. Tài nguyên và môi trường

Công tác quản lý về đất đai tiếp tục được tăng cường quản lý và chỉ đạo xử lý tháo gỡ được một số vấn đề tồn tại, vướng mắc. Trong 9 tháng, đã tổ chức đấu giá QSD đất ở được 192/346 lô, với diện tích 21.468 m²; thu hồi đất 10 trường hợp, với diện tích 5.179 m²; xét giao đất ở 82 trường hợp; cho thuê đất 05 hộ gia đình, với diện tích 46.548,7 m² và đề nghị UBND tỉnh cho 05 tổ chức thuê đất, với diện tích 62.827,6 m², ... Lập thủ tục trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất để quy hoạch dân cư nông thôn, với diện tích 59.137 m²; tổng hợp báo cáo nhu cầu sử dụng đất trồng lúa nước năm 2013, với diện tích 260.324 m²; thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường GPMB 38 dự án; chỉ đạo, xử lý, cưỡng chế tháo dỡ dứt điểm 128 trường hợp chiếm đất mặt nước để nuôi trồng thủy sản trái phép trên đầm Thị Nại, với diện tích 157,73 ha,... Tổ chức sơ kết 4 năm thực hiện Quyết định 15 của UBND tỉnh; kiểm tra cấp 490 giấy chứng nhận QSD đất; riêng đối với việc cấp giấy chứng nhận QSD đất theo dự án VLAP, đến nay cơ bản hoàn thành và đã giao giấy chứng nhận cho nhân dân được 58.772 giấy/106.108 giấy.

Công tác quản lý về tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường tiếp tục được tăng cường; kiểm tra xác nhận 25 Đề án, 17 bản cam kết bảo vệ môi trường; tổ chức mua sắm mới 01 xe ép rác 9,5m³ và đưa vào sử dụng, thực hiện mở rộng địa bàn thu gom rác thải sinh hoạt đến các xã phía Đông Bắc huyện và mở rộng thêm một số địa bàn tại xã Phước Lộc, Phước An và thị trấn Tuy Phước, qua đó đã có 2.006 hộ và cơ quan đăng ký thêm, nâng tổng số hộ tham gia 6.681 hộ.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Giáo dục và Đào tạo: Toàn ngành đã hoàn thành chương trình năm học 2012-2013 đúng quy định và kế hoạch đề ra. Kết thúc năm học 2012-2013, chất lượng giáo dục đại trà được giữ vững và từng bước được nâng cao; chất lượng giáo dục toàn diện chuyển biến theo chiều hướng tích cực, các cuộc vận động lớn của ngành được triển khai thực hiện tốt; kết quả xét duyệt hoàn thành chương trình bậc Tiểu học đạt 100%, xét tốt nghiệp THCS đạt 99,5%, thi tốt nghiệp hệ THPT đạt 99,6% (giảm 0,24%), hệ GDTX đạt 97,3 % (giảm 2,7%); tỷ lệ PCGD Tiểu học đúng độ tuổi đạt 96,57% (tăng 0,9%), PCGD THCS đạt 88,8% (tăng 1,4%), phổ cập bậc Trung

học đạt 58% (tăng 6%) và duy trì 05 lớp phổ cập THPT đã mở. Công tác quản lý giáo dục có tiến bộ ở một số lĩnh vực, các điều kiện phục vụ cho việc dạy và học được tăng cường. Đã thực hiện chuyển đổi loại hình trường mầm non huyện và mẫu giáo tại 04 xã khu Đông huyện theo Đề án của UBND tỉnh, đổi tên Trường THCS thị trấn Diêu Trì thành Trường THCS Trần Bá, đề nghị công nhận thêm 02 trường đạt chuẩn Quốc gia, nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia được công nhận 36 trường, chiếm tỷ lệ 62,07%; chú trọng triển khai các giải pháp nhằm giảm thiểu học sinh bỏ học, số lượng học sinh bỏ học giữa chừng là 510 HS (THCS: 112 HS, tỷ lệ 0,92%, giảm 0,19% so cùng kỳ; THPT: 398 HS, tỷ lệ 5,29%, tăng 0,24% so cùng kỳ). Công tác khuyến học, khuyến tài và xã hội hóa trong giáo dục được các cấp quan tâm và đẩy mạnh. Các Trung tâm học tập cộng đồng từng bước hoạt động có hiệu quả, đáp ứng được nhu cầu học tập của nhân dân. Duy trì tốt số lượng học sinh học nghề phổ thông, tỷ lệ tốt nghiệp đạt 100%.

2. Y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình (KHHGĐ): Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân và nâng cao chất lượng khám, điều trị bệnh được quan tâm chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả; cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế được đầu tư nâng cấp. Đã thực hiện khám, chữa bệnh cho 168.614 lượt người, trong đó tuyến huyện 131.112 lượt người, đạt 108,8% KH; tỷ lệ sử dụng giường bệnh đạt 167,07%; có 100% trạm y tế có bác sĩ và 69,2% trạm y tế có bác sĩ tại chỗ; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng còn 14,99%, vượt 0,21% KH. Công tác phòng, chống dịch bệnh ở người được chú trọng, không có ổ dịch lớn xảy ra. Công tác kiểm tra đảm bảo VSATTP, nhất là trong dịp tết Nguyên đán được tăng cường, đã kiểm tra 394 cơ sở, xử lý vi phạm hành chính 03 cơ sở, với số tiền 5,2 triệu đồng. Triển khai xây dựng 03 xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế và Chương trình thôn súc khỏe, gia đình súc khỏe đạt tiến độ đề ra. Các hoạt động truyền thông về SKSS/KHHGĐ được duy trì thường xuyên, đã thực hiện cung cấp các biện pháp tránh thai cho 8.665 người, đạt 87%KH; tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên chiếm 17,2%, tăng 2% so cùng kỳ.

3. Văn hóa thông tin, thể thao và truyền thanh: Các ngành, các cấp đã tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, thể thao đa dạng, phong phú chào mừng các ngày lễ, hội lớn của đất nước. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tiếp tục có bước phát triển, chất lượng các danh hiệu văn hóa được nâng lên. Tổ chức đón nhận Bằng xếp hạng di tích cấp tỉnh - mộ Lê Đại Cang. Triển khai thực hiện kế hoạch việc nghiên cứu lịch sử “Tuy Phước hình thành và phát triển” và quy hoạch phát triển sự nghiệp thể dục thể thao đến năm 2015. Chỉ đạo triển khai tổ chức Đại hội Thể dục thể thao cấp cơ sở, chuẩn bị các điều kiện để tổ chức Đại hội Thể dục thể thao huyện lần thứ VII theo kế hoạch đề ra. Công tác kiểm tra các cơ sở hoạt động dịch vụ văn hóa, nhất là dịch vụ karaoke, internet, lưu hành ấn phẩm văn hóa-tín ngưỡng được quan tâm chỉ đạo. Hoạt động thông tin truyền thanh từ huyện đến cơ sở và Trang thông tin điện tử của huyện ngày càng phong phú, nội dung các chương trình, chuyên mục, chất lượng các bài viết được chuyên sâu. Đang phối hợp triển khai xây dựng mô hình Văn phòng điện tử tại UBND huyện.

4. Lao động, thương binh và xã hội:

Các chính sách ưu đãi Người có công được thực hiện tích cực, đúng quy định; tổ chức thăm và tặng quà của Chủ tịch nước, tỉnh, huyện và xã, thị trấn cho các gia đình chính sách với tổng số tiền 974,120 triệu đồng. Công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm được chú trọng; qua điều tra, khảo sát hiện nay trên toàn huyện có 207/220 doanh nghiệp đang hoạt động, giải quyết việc làm cho 3.994 lao động (*chưa tính các doanh nghiệp ở địa phương khác hoạt động trên địa bàn*); cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác theo 8 chương trình tín dụng ưu đãi với tổng dư nợ 208.019 triệu đồng, tăng 0,51% so cùng kỳ, trong đó dư nợ quá hạn 2.267 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 1,09%/tổng dư nợ. Thực hiện hỗ trợ kinh phí sửa chữa, xây dựng nhà ở đơn sơ hộ nghèo cho 30 hộ, với tổng kinh phí 394 triệu đồng, cấp 6.566 thẻ BHYT cho hộ nghèo, hỗ trợ tiền điện cho 2.929 lượt hộ nghèo, với số tiền 526,320 triệu đồng.

Công tác trợ cấp xã hội được duy trì thường xuyên, đã xét trợ cấp cho 298 đối tượng với số tiền 80,190 triệu đồng. Chú trọng thực hiện tốt các chính sách đảm bảo an sinh xã hội theo chủ trương của Chính phủ, tổ chức cấp phát 250 tấn gạo cứu trợ đói lũa và giáp hạt của Chính phủ. Các hoạt động bảo vệ và chăm sóc trẻ em, nhất là trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được duy trì, tổ chức thăm và tặng 1.116 suất quà với tổng 140,350 triệu đồng. Triển khai 03 đợt hiến máu tình nguyện tập trung, thu về 623 đơn vị máu, đạt 77,8% KH tỉnh giao; tiếp tục thực hiện có hiệu quả dự án “*Giảm nhẹ rủi ro thảm họa*” do Hội Chữ thập đỏ Nauy tài trợ góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn.

III. VỀ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN, QUỐC PHÒNG AN NINH:

1. Công tác xây dựng chính quyền, tiếp tục chỉ đạo cung cố, sắp xếp tổ chức bộ máy các phòng, ban huyện và các xã, thị trấn để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Lập thủ tục trình UBND tỉnh phê chuẩn miễn nhiệm và kết quả bầu bổ sung thành viên UBND huyện nhiệm kỳ 2011-2016; bầu bổ sung nhân sự BCH Hội Cựu thanh niên xung phong, Hội Luật gia, Hội Đông y huyện; miễn nhiệm, bổ nhiệm chức vụ kiêm lãnh đạo Ban Quản lý Cụm công nghiệp và dịch vụ huyện, bổ nhiệm mới các chức danh Trưởng Đài Truyền thanh, Trưởng Ban Quản lý Nước sạch và VSMT, Phó Giám đốc Trung tâm VHTT-TT huyện và bổ nhiệm lại Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện. Tổ chức xét tuyển được 19 viên chức ngành giáo dục huyện năm học 2012-2013 và tiếp nhận, phân công tác 07 công chức trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức tỉnh 2012. Công tác cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế “Một cửa” từ huyện đến cơ sở đã được cung cố, kiện toàn theo chỉ đạo của UBND tỉnh và dần đi vào nề nếp, đáp ứng được yêu cầu của tổ chức và công dân; đã tiếp nhận, giải quyết 81.052 hồ sơ các loại, *trong đó: cấp huyện 2.737 hồ sơ, cấp xã 78.315 hồ sơ*. Duy trì việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO của các phòng, ban huyện. Hoàn thành việc tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm 2012 và sơ kết công tác thi đua khen thưởng 6 tháng đầu năm 2013.

2. Công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng, tiếp tục được chỉ đạo triển khai theo kế hoạch, đã thanh tra 03 cuộc tại 03 đơn vị, tập trung vào các lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai, đầu tư, XDCB, tài chính - ngân sách; qua thanh tra phát hiện sai phạm về kinh tế 78,253 triệu đồng và đã thu hồi 33,981 triệu đồng. Công tác tiếp dân được chú trọng thực hiện theo quy chế; lãnh đạo UBND huyện tiếp dân định kỳ 15 cuộc, với 41 lượt công dân, tăng 9 lượt so cùng kỳ; tiếp nhận 54 vụ KNTC (KN 38, TC 16) tăng 33 vụ so cùng kỳ, trong đó thuộc thẩm quyền của UBND huyện 21 vụ, đã giải quyết 16 vụ. Ban hành quy trình tiếp nhận xử lý đơn thư, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và Nội quy Tiếp dân đúng theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

3. Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được triển khai theo kế hoạch, đã phối hợp tổ chức hội nghị quán triệt và tổ chức lấy ý kiến nhân dân về góp ý Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 và Luật Đất đai sửa đổi,... Công tác hành chính tư pháp được thực hiện kịp thời, đúng quy định pháp luật; công tác hòa giải ở sở được duy trì thường xuyên, qua đó đã hòa giải thành 51/72 trường hợp. Tỷ lệ thi hành án có điều kiện thi hành chiếm 84%, tỷ lệ thi hành án xong / tổng số việc có điều kiện thi hành đạt 63%, giảm 2% so cùng kỳ.

4. Quốc phòng, an ninh được bảo đảm, hoàn thành việc giao quân đợt 1/2013, kết quả đạt 100% chỉ tiêu; công tác huấn luyện quân sự, giáo dục quốc phòng và đăng ký thanh niên tuổi 17 được triển khai theo kế hoạch, đạt kết quả cao (93,44%). Các lực lượng chức năng đã chủ động nắm tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời các vụ việc liên quan đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và kiềm chế tai nạn giao thông được tăng cường; phạm pháp kinh tế phát hiện, xử lý 04 vụ - 09 đối tượng, giảm 04 vụ so cùng kỳ; phạm pháp hình sự xảy ra 68 vụ - giảm 16 vụ so cùng kỳ; tình hình tai nạn giao thông xảy ra 25 vụ, làm chết 14 người, bị thương 32 người, so cùng kỳ giảm 17 vụ, giảm 08 người chết; qua tuần tra kiểm soát trật tự an toàn giao thông đã xử phạt hành chính 1.497 trường hợp, phạt tiền hơn 1.176 triệu đồng.

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Trong 9 tháng năm 2013, mặc dù gặp nhiều khó khăn nhưng dưới sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện, các cấp, các ngành, các cơ quan, doanh nghiệp và nhân dân trong huyện đã nỗ lực khắc phục khó khăn, phát huy những mặt thuận lợi triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra. *Vì vậy, nền kinh tế của huyện tiếp tục có sự tăng trưởng và phát triển, các chỉ tiêu chủ yếu đều tăng trưởng so cùng kỳ; các hoạt động trên lĩnh vực văn hóa xã hội tiếp tục có tiến bộ; đời sống nhân dân cơ bản ổn định và ngày càng được cải thiện; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được tập trung chỉ đạo; bộ máy chính quyền từ huyện đến cơ sở tiếp tục được củng cố, kiện toàn; quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được tăng cường.*

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của huyện 9 tháng năm 2013 vẫn còn những tồn tại, khó khăn, hạn chế, đó là:

- *Nền kinh tế của huyện tuy có tăng trưởng và phát triển nhưng vẫn còn chậm, mức tăng trưởng chưa cao, một số chỉ tiêu chủ yếu đạt thấp so kế hoạch, nhất là phát triển công nghiệp xây dựng; thu ngân sách giảm so với cùng kỳ.*

- *Tình hình thời tiết và dịch bệnh trong sản xuất nông nghiệp vẫn còn diễn biến khó lường: vụ Thu bị ngập úng 382 ha (gieo sạ lại 278 ha), diện tích sản xuất lúa lai đạt thấp 71,4/800 ha KH; diện tích nuôi tôm bị bệnh 6,60ha. Công tác lập kế hoạch sử dụng đất, giao giấy chứng nhận QSD đất theo dự án VLAP và lập hồ sơ giao đất đối với các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn còn chậm; công tác quản lý nhà nước về môi trường và thu gom rác thải ở một số địa phương còn bất cập.*

- *Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng và hoàn chỉnh thủ tục hồ sơ để triển khai thi công ở một số dự án còn chậm; tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư của huyện đạt thấp, nhất là công tác quy hoạch chuẩn bị đầu tư.*

- *Chất lượng giáo dục toàn diện có mặt còn thấp; tiến độ phổ cập giáo dục bậc Trung học chậm; tỷ lệ học sinh bỏ học có giảm nhưng vẫn còn chiếm tỷ lệ cao ở bậc phổ thông nhưng chưa có giải pháp khắc phục bền vững. Chất lượng khám chữa bệnh và điều trị tại Trạm Y tế xã, thị trấn chưa đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh ngày càng cao của nhân dân. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động văn hóa thông tin, thể dục thể thao còn thiếu. Kết quả công tác đào tạo nghề chất lượng chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu; xuất khẩu lao động gặp khó khăn. Công tác kiểm tra các doanh nghiệp trong việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động chưa thường xuyên, kịp thời.*

- *Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số vụ, việc còn để tồn đọng, kéo dài. Trật tự an toàn xã hội và an ninh nông thôn ở một số địa phương có mặt diễn biến phức tạp. Công tác cải cách hành chính tuy có chuyển biến nhưng còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra.*

Nguyên nhân của những tồn tại, khó khăn, hạn chế nêu trên có nhiều mặt khách quan: do tình hình kinh tế thế giới khó khăn đã tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp, chi phí đầu vào của sản xuất tăng cao trong khi thị trường bị thu hẹp, giá cả đầu ra thấp cộng với sự xiết chặt tín dụng đã gây nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp và đời sống nhân dân trong huyện. **Về chủ quan:** Việc triển khai tổ chức thực hiện của các ngành và địa phương còn thiếu chủ động, chưa đồng bộ, sự phối kết hợp chưa chặt chẽ. Tinh thần trách nhiệm của một số cán bộ, công chức, người đứng đầu một số ngành, địa phương trong việc thực thi nhiệm vụ chưa cao. Chỉ đạo xử lý một số vấn đề tồn tại, yếu kém chưa tập trung, kiên quyết.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ IV NĂM 2013

Nhiệm vụ còn lại của quý IV năm 2013 có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu năm 2013 mà nghị quyết của HĐND huyện đã đề ra, yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban huyện và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tiếp tục cụ thể hóa và triển khai thực hiện những giải pháp chỉ đạo, điều hành năm 2013; đồng thời chú trọng chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Phát triển kinh tế nông nghiệp và nông thôn

Tập trung chỉ đạo công tác chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh, thu hoạch lúa vụ Mùa và các cây trồng cạn năm 2013. Tổ chức tổng kết sản xuất nông nghiệp năm 2013 và chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai sản xuất vụ Đông Xuân 2013-2014, nhất là chuẩn bị đủ giống chất lượng tốt, theo cơ cấu giống hợp lý và hướng dẫn thực hiện đúng lịch thời vụ. Tiếp tục nhân rộng mô hình cánh đồng mẫu lớn, thực hiện liên kết 4 nhà, mở rộng diện tích sạ hàng. Chỉ đạo công tác diệt chuột trước khi gieo sạ.

Tiếp tục chỉ đạo phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm đi đôi với việc thực hiện nghiêm ngặt các biện pháp phòng chống dịch bệnh; đẩy mạnh công tác phối giống bò, để phát triển đàn bò lai; mở rộng mô hình vỗ béo bò, chăn nuôi bò thịt có năng suất cao, chăn nuôi heo thảm canh; khuyến khích hình thành các gia trại, trang trại trong chăn nuôi. Chỉ đạo tốt công tác tiêm phòng, kiểm soát chặt chẽ việc mua bán, vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm; tiếp tục tổ chức tiêm phòng các loại vaccine năm 2013 theo kế hoạch.

Tập trung chỉ đạo tận thu các sản phẩm thủy sản để phòng mưa lũ lớn gây thiệt hại; tăng cường các biện pháp ngăn chặn nạn sử dụng kích điện đánh bắt thủy sản ở mặt nước tự nhiên trên đầm Thị Nại. Tập trung kiểm tra, hướng dẫn nhân dân chăm sóc rừng đã trồng và triển khai kế hoạch trồng rừng WB3 năm 2013; tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng.

Tiếp tục triển khai thực hiện đề án cung cấp các HTXNN. Tập trung triển khai phương án phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn của huyện và của từng địa phương đã được phê duyệt, trong đó cần chủ động triển khai các kế hoạch cụ thể, thực hiện tốt phương châm 4 tại chỗ, chuẩn bị đầy đủ điều kiện vật chất để cứu hộ, cứu nạn khi có bão lụt xảy ra. Chỉ đạo việc nạo vét, tu bổ kênh mương nội đồng phục vụ kịp thời cho sản xuất; kiểm tra xây dựng kiên cố hóa kênh mương nội đồng năm 2013 và rà soát các tuyến kênh mương ưu tiên và lòng ghép chương trình xây dựng nông thôn mới ở các xã để đăng ký với tỉnh thực hiện kế hoạch năm 2014. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới, phấn đấu đưa 02 xã Phước Thành và Phước An vào trước giai đoạn so với kế hoạch, nâng tổng số xã vào giai đoạn 2011-2015 là 04 xã và không còn xã sau giai đoạn 2020.

2. Phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ

Tiếp tục triển khai các giải pháp khuyến khích công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ phát triển. Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Phước An giai đoạn 2, để tiếp tục kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư vào cụm. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình khuyến công, hỗ trợ phát triển các làng nghề năm 2013. Vận động các xã tham gia dự án REII bàn giao cho ngành điện quản lý; phối hợp triển khai dự án nâng cao năng lượng khu vực nông thôn giai đoạn 2.

Tăng cường kiểm tra, kiểm soát giá cả, bình ổn giá thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, kém chất lượng, xử lý kiên quyết đối với những trường hợp vi phạm; đẩy nhanh tiến độ xây dựng, phát triển các khu đô thị, các chợ trong hệ thống quy hoạch được duyệt. Tiếp tục hỗ trợ, tạo điều kiện để mở rộng các loại hình kinh doanh thương mại, dịch vụ phát triển và phối hợp với các đơn vị triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương người Việt Nam dùng hàng Việt Nam.

3. Về đầu tư xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng

Chú trọng chỉ đạo công tác kiểm tra, đẩy nhanh tiến độ các công trình xây dựng cơ bản theo kế hoạch, nhất là các công trình thủy lợi, đê sông, kè... đảm bảo vượt lũ. Tập trung rà soát, chỉ đạo xử lý những khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án trọng điểm của huyện. Tăng cường công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng, lưu ý đối với một số dự án lớn như: Chợ Diêu Trì, Chợ Phước Sơn, Khu đường vành đai phía Đông Bắc thị trấn Tuy Phước,... Tiếp tục chỉ đạo bàn giao đưa vào sử dụng các công trình xây dựng đã hoàn thành và hoàn chỉnh các thủ tục để triển khai thi công các công trình mới bổ sung kế hoạch. Đẩy nhanh việc hoàn tất công tác chuẩn bị đầu tư trình phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật trước ngày 31/10/2013, để có cơ sở bố trí kế hoạch vốn năm 2014. Tập trung rà soát, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2013 và xây dựng kế hoạch đầu tư năm 2014. Tiếp tục phối hợp thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, xác định quỹ đất tái định cư dự án Quốc lộ 19, Quốc lộ 1A qua địa bàn huyện.

Chỉ đạo rà soát, thống kê nợ đọng xây dựng cơ bản và kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc tổ chức triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng tại các xã, thị trấn, nhất là kiên cố hóa kênh mương và bê tông giao thông nông thôn theo chương trình mục tiêu đầu tư của tỉnh. Đôn đốc, hướng dẫn các xã, thị trấn trong việc triển khai thực hiện quy hoạch xây dựng trung tâm xã, điểm dân cư nông thôn phù hợp với sự phát triển của địa phương. Tăng cường kiểm tra chấn chỉnh hoạt động của các bến đò ngang, kiểm tra xử lý các trường hợp lấn chiếm vỉa hè, hành lang ATGT đường bộ và xây dựng trái phép. Quản lý, vận hành điện chiếu sáng công cộng và đèn tín hiệu giao thông phù hợp đảm bảo an toàn giao thông. Duy trì việc khai thác, cung cấp nước sạch cho nhân dân; tiếp tục phối hợp với Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường tỉnh phân phối nước sinh hoạt cho nhân dân khu Đông Bắc huyện.

4. Về tài chính, ngân sách, tín dụng, tập trung chỉ đạo đẩy mạnh các biện pháp tăng thu ngân sách, nhất là các khoản thu còn đạt thấp theo kế hoạch; rà soát các nguồn thu, khả năng thu ngân sách, thu nợ thuế để chỉ đạo thực hiện đạt hiệu quả. Thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong sử dụng kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản, chi hành chính theo chỉ đạo của Chính phủ và UBND tỉnh; đẩy nhanh tiến độ đấu giá QSD đất để chi đầu tư phát triển. Tiếp tục theo dõi tình hình hoạt động của các ngân hàng và Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn; tăng cường chỉ đạo công tác phối hợp trong việc thu hồi nợ vay đối với các khoản vay đã đến hạn và quá hạn. Xây dựng dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2014.

5. Về tài nguyên và môi trường, tiếp tục đôn đốc các địa phương thực hiện kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt. Lập thủ tục trình cấp thẩm quyền thu hồi đất, giao đất các dự án của huyện và đất ở, hộ gia đình, cá nhân, tổ chức xin thuê đất; kiểm tra tình hình sử dụng đất của các địa phương gắn với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch nông thôn mới. Tiếp tục cho thuê đất, giao đất cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có yêu cầu để phát triển sản xuất. Chỉ đạo rà soát, thống kê quỹ đất dự phòng 5% và các loại đất khác do xã, thị trấn quản lý; tổng hợp nhu cầu sử dụng đất lúa năm 2014 để báo cáo UBND tỉnh; tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện Quyết định số 15/2008/QĐ-UBND của UBND tỉnh và rà soát việc kê khai, cấp giấy chứng nhận QSD đất đối với những trường hợp chưa được cấp theo dự án VLAP. Tăng cường công tác quản lý việc khai thác tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường, có kế hoạch kiểm tra và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm. Tiếp tục thực hiện đề án thu gom rác thải sinh hoạt, trong đó tập trung vào các xã chưa được tổ chức thu gom rác thải sinh hoạt.

6. Về văn hóa - xã hội, tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng dạy và học, có biện pháp khắc phục tình trạng học sinh bỏ học; duy trì và nâng cao chất lượng công tác chống mù chữ, phổ cập giáo dục; tiếp tục đầu tư xây dựng các trường đạt chuẩn Quốc gia theo kế hoạch và triển khai thực hiện các Đề án của ngành giáo dục. Chú trọng nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền trực quan, nhất là các ngày lễ kỷ niệm lớn của đất nước và địa phương. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tiếp tục duy trì và phát huy các hoạt động văn hóa, văn nghệ và thể dục, thể thao trên địa bàn huyện. Xây dựng kế hoạch, lập đề cương tổng quát “Lịch sử hình thành và phát triển Tuy Phước”; triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và hệ thống Văn phòng điện tử tại huyện; phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tổ chức trùng tu, tôn tạo, mở rộng khuôn viên một số di tích lịch sử trên địa bàn. Thực hiện Đề án bảo tồn và phát triển một số lò vôi cổ truyền của UBND tỉnh. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch Đại hội TDTT cấp xã và Đại hội TDTT huyện lần thứ VII. Tăng cường quản lý nhà nước về các hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa. Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống truyền thanh và Trang thông tin điện tử huyện; tiếp tục thực hiện Đề án 02 của Huyện ủy về củng cố hệ thống truyền thanh cơ sở giai đoạn 2013-2015.

Tăng cường chỉ đạo nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và y đức trong ngành y tế, củng cố mạng lưới y tế cơ sở. Chủ động triển khai các biện pháp phòng ngừa và chữa trị có hiệu quả các loại dịch bệnh, đặc biệt là bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng ...; triển khai xây dựng xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế và chương trình thôn súc khỏe, gia đình sức khỏe năm 2013 theo kế hoạch. Duy trì công tác kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, hoạt động hành nghề y dược tư nhân. Triển khai có hiệu quả chương trình dân số KHHGD, chăm sóc sức khoẻ sinh sản; duy trì ổn định mức sinh, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3, giảm thiểu tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh.

7. Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, đẩy mạnh thực hiện các giải pháp hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững. Thực hiện tốt công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, hỗ trợ xây dựng nhà ở đợn sơ cho hộ nghèo và tiến hành điều tra, điều chỉnh hộ nghèo năm 2013 theo kế hoạch. Tăng cường kiểm tra, giám sát và thực hiện tốt các chính sách về BHYT, BHXH, vệ sinh an toàn lao động và công tác phòng chống cháy nổ của các doanh nghiệp. Triển khai BHYT toàn dân, phấn đấu cuối năm 2013 tỷ lệ tham gia BHYT đạt trên 60% dân số. Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi đối với người có công, người nghèo, trẻ em và các đối tượng xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn theo quy định; hoàn thành việc giải quyết chế độ theo Quyết định 290-188 của Chính phủ; hỗ trợ kịp thời chi phí học tập cho học sinh, sinh viên. Đẩy mạnh các hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em; thực hiện tốt các chương trình, đề án, các hoạt động trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Tiếp tục vận động các nguồn đóng góp, ủng hộ của các cá nhân, tổ chức nhân đạo, từ thiện để cứu trợ kịp thời cho nhân dân các vùng gặp thiên tai, lũ lụt, khó khăn; triển khai có hiệu quả kế hoạch hiến máu tình nguyện năm 2013 và dự án Giảm nhẹ rủi ro thảm họa. Triển khai chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng qua hệ thống Bưu điện.

8. Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính quyền từ huyện đến cơ sở, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; tăng cường kiểm tra chấn chỉnh và nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế “một cửa” của các phòng, ban và UBND xã, thị trấn; tiếp tục duy trì việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 tại các phòng, ban huyện. Chỉ đạo kiên quyết, có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiếp tục triển khai kế hoạch thanh tra năm 2013, chú trọng trên các lĩnh vực đầu tư XDCB, tài chính - ngân sách, quản lý đất đai và các vấn đề bức xúc khác. Tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm thủ trưởng của các ngành và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tập trung giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ khiếu nại, tố cáo của công dân, không để xảy ra khiếu kiện đông người, vượt cấp, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến và giáo dục pháp luật; giải quyết kịp thời các nhu cầu của tổ chức và công dân trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực. Tăng cường thi hành án dân sự đối với các vụ việc có điều kiện thi hành.

9. Tăng cường công tác quốc phòng an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2013 theo kế hoạch; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực chỉ huy, trực ban tác chiến theo quy định. Tiếp tục tổ chức huấn luyện quân sự cho các lực lượng theo kế hoạch và chỉ đạo các xã, thị trấn diễn tập cơ chế theo Nghị quyết 28 của Bộ Chính trị. Triển khai công tác chuẩn bị đảm bảo cho việc tuyển quân năm 2014 đạt chỉ tiêu tinh giao. Tập trung triển khai các giải pháp bảo đảm an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo, và phòng chống các loại tội phạm, bảo vệ an toàn các ngày lễ lớn của dân tộc. Tiếp tục triển khai quyết liệt các biện pháp kiềm chế, giảm thiểu tai nạn giao thông, phạm pháp kinh tế và phạm pháp hình sự, đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

10. Thủ trưởng các phòng, ban huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ nêu trên; chủ động chỉ đạo rà soát lại các chương trình, kế hoạch công tác năm 2013 thuộc lĩnh vực ngành, địa phương phụ trách nhưng đến nay chưa triển khai thực hiện, khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện đạt hiệu quả; đồng thời chuẩn bị tổng kết đánh giá tình hình năm 2013, xây dựng nhiệm vụ, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2014 báo cáo UBND huyện để trình cho HĐND huyện tại kỳ họp thứ 8 đúng thời gian quy định./.

Noi nhận :

- UBND tỉnh (b/c);
- TTHU, TTHĐN huyện (b/c);
- CT các PCTUBND huyện;
- Mặt trận và các đoàn thể huyện;
- Các phòng, ban huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu VP.

xh



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Huệ